

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

(Số tuần: 4 tuần: Từ ngày 24/3/2025- 18/4/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Ghi chú
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- H ² : Hít vào thở ra. - Tay đưa ra phía trước - Lưng bụng: Nghiêng người sang hai bên - Chân: Co duỗi từng chân	- HĐ chơi - tập: + H ² : Hít vào thở ra. + Tay đưa ra phía trước +Lưng bụng: Nghiêng người sang hai bên + Chân: Co duỗi từng chân + Tập theo nhạc bài hát: Em tập lái ô tô	
3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động : Đi theo hiệu lệnh, đứng co một chân	- Đi theo hiệu lệnh - Đứng co một chân	- Chơi - tập có chủ định: + Đứng co một chân. TCVĐ: Chim sẻ và ô tô + Đi theo hiệu lệnh TCVĐ: Ném bóng vào đích	
4	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng về phía trước	- Ném bóng về phía trước.	- Chơi – tập có chủ định: + Ném bóng về phía trước TCVĐ: Máy bay	
5	Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vđ: Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng	- Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng	- Chơi – tập có chủ định: + Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng. TCVĐ: Đuổi theo bóng	
7	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Xếp hình, nặn, vẽ...	- Chắp ghép hình các PTGT - Nặn bánh xe, xếp đường đi, tàu hỏa, Vẽ bánh xe, xâu vòng, ghép hình, tô màu... - Lật mở trang sách	- Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi giờ đón trả trẻ, chơi buổi chiều; Hoạt động chơi tập có chủ định: Chơi chắp ghép hình các PTGT, Xếp đường đi, tàu hỏa, Vẽ, nặn bánh xe, Tô màu PTGT, Lật mở trang sách, xem sách, tranh về các PTGT và nơi hoạt động...	
14	Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (cho chân vào bánh xe đang chạy, chơi ở lòng lề đường, thò đầu, tay ra ngoài khi ngồi trên ô	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (cho chân vào bánh xe đang chạy, chơi ở lòng lề đường, thò đầu thò tay	- Hoạt động chơi giờ đón , trả trẻ, chơi buổi chiều, chơi các góc, chơi NT + Xem vi deo, tranh ảnh trò chuyện về một số hành động nguy hiểm,	

	tô, đi xe máy không đội mũ bảo hiểm...) khi được nhắc nhở.	ra ngoài khi ngồi trên ô tô, đi xe máy không đội mũ bảo hiểm...)	hậu quả và cách phòng tránh (cho chân vào bánh xe đang chạy, chơi ở lòng lề đường, thò đầu thò tay ra ngoài khi ngồi trên ô tô, đi xe máy không đội mũ bảo hiểm...) + Trải nghiệm mặc áo phao đúng cách + Trải nghiệm đội mũ bảo hiểm đúng cách - Hoạt động học: Nhận biết xe đạp, xe máy, ô tô tải, ô tô con...	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15	Trẻ sờ nắn, nhìn, để nhận biết được đặc điểm nổi bật của một số PTGT quen thuộc	- Sờ, nhìn, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số PTGT quen thuộc	- Chơi-tập có chủ định: + NB : Xe đạp, xe máy + Nhận biết: Ô tô (Ô tô tải, ô tô con)	
19	Trẻ có thể nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của PTGT quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của các PTGT quen thuộc.	+ NB: Tàu thủy, thuyền buồm + NB: Máy bay, tàu hỏa - Hoạt động chơi NT, chơi các góc, chơi giờ đón trả trẻ, chơi buổi chiều: Quan sát một số PTGT và nơi hoạt động, chơi với mô hình PTGT ở các góc và khu phát triển vận động. Xem tranh ảnh, video về các PTGT gần gũi, ghép hình các PTGT...	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
22	Trẻ biết thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.	- Hoạt động chơi- tập có chủ định - Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi giờ đón trả trẻ, buổi chiều... - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. (Nghe và thực hiện theo các yêu cầu của cô)	

23	Trẻ biết trả lời các câu hỏi: Xe gì? thế nào? Màu gì? Hình gì? Để làm gì?...	- Nghe các câu hỏi: Xe gì? thế nào? Màu gì? Hình gì? Để làm gì? Như thế nào?... - Trả lời và đặt câu hỏi: Xe gì? thế nào? Màu gì? Hình gì? Để làm gì? Tại sao?	- HĐCTCCĐ: + NB : Xe đạp, xe máy + NB: Ô tô tải, ô tô con + NB: Tàu thủy, thuyền buồm (TCTV: Tàu thủy, thuyền buồm, cánh buồm) + Nhận biết: Máy bay, tàu hỏa (TCTV: Máy bay, tàu hỏa, đường ray...) - Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi buổi chiều: Quan sát một số PTGT và nơi hoạt động, chơi với mô hình PTGT ở các góc và khu phát triển vận động + Xem tranh ảnh, video về các PTGT gần gũi + T/c: Thêm gì, bớt gì	
24	Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật trong truyện: Tàu thủy tí hon	- Nghe kể truyện: Tàu thủy tí hon. - Lắng nghe người lớn đọc sách, truyện. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, hành động gần gũi trong tranh.	- Hoạt động chơi tập buổi chiều: + Nghe kể truyện: Tàu thủy tí hon (TCTV: Xuồng, xà lan) - Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi buổi chiều, chơi các góc, chơi NT chơi các góc: Xem sách truyện, video, nghe kể truyện về các phương tiện giao thông và nơi hoạt động ...	
25	Trẻ có thể đọc được bài thơ: Xe đạp, đèn đỏ đèn xanh, con tàu	- Đọc các bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng: Xe đạp, đèn đỏ đèn xanh, con tàu	- Chơi-tập có chủ định: + Thơ: Xe đạp (TCTV: Chở hàng, chở củi, chở người) + Thơ: Đèn đỏ, đèn xanh (TCTV: Đèn đỏ, đèn xanh) + Thơ : Con tàu (TCTV: xanh xanh, nhanh nhanh)	
26	Trẻ có thể nói được câu đơn có các từ thông dụng chỉ tên	- Sử dụng các từ chỉ PTGT, đặc điểm, nơi hoạt động	- Chơi-tập có chủ định: + NB : Xe đạp, xe máy + NB: Ô tô tải, ô tô con	

	gọi, đặc điểm, nơi hoạt động của các PTGT gần gũi, quen thuộc. - Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: cái gì đây? để làm gì...	- Trả lời và đặt câu hỏi: cái gì? làm gì? ở đâu?.... thế nào? để làm gì? tại sao?...	+ NB: Tàu thủy, thuyền buồm + NB: Máy bay, tàu hỏa - Hoạt động chơi: + Chơi NT: Quan sát các PTGT gần gũi và nơi hoạt động... + Hoạt động chơi giờ đón trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều: Xem tranh ảnh, video về các PTGT và nơi hoạt động, trò chuyện đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi to, đủ nghe, biết thưa gửi lễ phép...	
27	Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	- Giờ đón trả trẻ: Chào cô, chào bạn, chào bố mẹ... - Hoạt động chơi tập có chủ định + Trả lời các câu hỏi to, đủ nghe, biết thưa gửi lễ phép khi trả lời... - Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi buổi chiều: Thưa gửi lễ phép khi nói chuyện với người lớn	
4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
33	Trẻ thể hiện được một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ	- Sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động chơi: Nấu ăn, bán hàng, mẹ con, bác sĩ khám bệnh, chơi với mô hình phương tiện giao thông...	
35	Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo bài hát: Lái ô tô	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Lái ô tô - Nghe hát: Đi đường em nhớ; Em đi chơi thuyền Chơi với dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, trống,...	- Chơi tập có chủ định: + Vận động: Lái ô tô + Hát: Đèn xanh, đèn đỏ, Đoàn tàu nhỏ xíu + Nghe hát: Đi đường em nhớ; Em đi chơi thuyền + Trò chơi âm nhạc: Thi ai nhanh; Ai đoán đúng	

		- Nghe bài hát ru, hát dân ca, bài hát thiếu nhi: Lý kéo chài; anh phi công ơi; bạn ơi có biết, em đi chơi thuyền...	- Hoạt động chơi: Nghe các các bài hát : Lý kéo chài, anh phi công ơi, bạn ơi có biết, đi đường em nhớ, em đi chơi thuyền... - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống...	
36	Trẻ thích di màu, nặn, xếp hình, xé giấy.	- Di màu, nặn, xếp hình, xé giấy. - Xem tranh ảnh, video về PTGT.	- Chơi - tập có chủ định: + Vẽ bánh xe ô tô + Nặn bánh xe (TCTV: ấn bẹt, xoay tròn) + Xâu vòng xanh đỏ vàng (theo đoạn) + Xếp đường đi, tàu hỏa (Đường ray, tàu hỏa) - Hoạt động chơi: Xếp hình, xé giấy, chơi với đất nặn, tô màu PTGT, ghép hình PTGT... - Xem sách, tranh ảnh về các PTGT.	

Tổng số mục tiêu: 16

Ban giám hiệu ký duyệt

Đặng Thị Thái Hà